

Số: /TM- BVĐK

Tân Uyên, ngày tháng 01 năm 2026

THƯ MỜI BÁO GIÁ

**Gói thầu: Mua sắm, lắp đặt hệ thống xử lý rác thải Y tế cho bệnh viện
Đa khoa Tân Uyên**

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp lắp đặt hệ thống Lò Đốt rác thải y tế

Bệnh viện Đa Khoa Tân Uyên, tỉnh Lai Châu có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua sắm, Lắp đặt hệ thống Lò đốt rác thải Y tế cho Bệnh viện Đa khoa Tân Uyên, tỉnh Lai Châu với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Tân Uyên;

Địa chỉ: Thôn 2, xã Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ và tên: Nguyễn Thị Hòa

- Chức vụ: Phó trưởng Phòng KH-TC-ĐD Bệnh viện đa khoa Tân Uyên.

- SĐT: 0385898328; Địa chỉ email: nguyenthioa1979td@mail.com

3. Mục đích: Làm cơ sở để lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu

4. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Bản báo giá /biểu báo giá ghi đầy đủ các thông tin theo danh mục yêu cầu phải do đại diện hợp pháp của nhà cung cấp ký tên và đóng dấu. Trường hợp ký thay thì người ký thay phải được ủy quyền của đại diện hợp pháp của nhà cung cấp kèm theo giấy ủy quyền.

- Nhận trực tiếp bản gốc tại địa chỉ: Nguyễn Thị Hòa, Phòng KH-TC- ĐD Bệnh viện đa khoa Tân Uyên; địa chỉ Thôn 2, xã Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Nhận qua Email tới địa chỉ hòm thư: nguyenthioa1979td@mail.com

5. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h 00phút ngày 08 tháng 01 năm 2026 đến 17h 00 phút ngày 12 tháng 01 năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

6. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Mẫu chào giá: Theo phụ lục số 01 đính kèm

2. Đặc điểm cấu hình thông số kỹ thuật hàng hóa: Theo Phụ lục số 02 đính kèm
3. Địa điểm: Tại Bệnh viện đa khoa Tân Uyên; địa chỉ Thôn 2, xã Tân Uyên, tỉnh Lai Châu ;
4. Thời gian thực hiện hợp đồng: 30 ngày.
5. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Theo các điều khoản của hợp đồng.
6. Các thông tin khác (nếu có):

Rất mong nhận được sự hợp tác của Quý đơn vị!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Ban Giám đốc;
- Lưu VT,

GIÁM ĐỐC

Trịnh Đình Hòa

PHỤ LỤC 01: MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo Thư mời chào giá số/TM-BVĐK ngày tháng năm 2026
của Bệnh viện Đa khoa Tân Uyên)

TÊN ĐƠN VỊ CUNG CẤP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày.... tháng..... năm 202..

THƯ CHÀO GIÁ

Kính gửi: BỆNH VIỆN ĐA KHOA TÂN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

[Tên đơn vị] xin gửi tới Bệnh viện đa khoa Tân Uyên, tỉnh Lai Châu lời chào trân trọng.

[Tên đơn vị nhà thầu] là nhà thầu có năng lực và kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực cung cấp, lắp đặt các thiết bị hệ thống lò đốt rác thải y tế.

Được biết Quý Cơ quan đang có nhu cầu Mua sắm, lắp đặt hệ thống lò đốt rác thải y tế tại Bệnh viện đa khoa Tân Uyên, chúng tôi nhận thấy hiện tại có đủ khả năng, năng lực để thực hiện tốt gói thầu nêu trên. Vì vậy, chúng tôi xin gửi tới Quý Cơ quan báo giá chi tiết như sau:

1. Báo giá cung cấp hàng hóa, dịch vụ:

STT	Danh mục dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành Tiền (VNĐ)
01	Hệ thống lò đốt rác thải y tế	Hệ thống	01		
Tổng cộng:					
Bằng chữ:/.					

2. Hiệu lực của báo giá:

Báo giá có hiệu lực trong vòng ngày, kể từ ngày tháng năm 2026.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Cam kết thời gian thực hiện hợp đồng:ngày
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực và chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp Luật.

..., ngày ... tháng ... năm 202..

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

PHỤ LỤC 02: CẤU HÌNH, THÔNG SỐ KỸ THUẬT

(Kèm theo Thư mời chào giá số/TM-BVĐK ngày thángnăm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Tân Uyên)

A	ĐẶC ĐIỂM CHUNG CỦA HỆ THỐNG		
	Thiết bị thuộc loại tiên tiến, mới 100%, sản xuất năm 2024 trở về sau		
	Hệ thống lò đốt rác thải y tế gia công, sản xuất tại Việt Nam		
	Nhà sản xuất đạt các tiêu chuẩn về quản lý chất lượng: Chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015; Chứng nhận hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015; Chứng nhận hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp ISO 45001:2018 hoặc tương đương		
	Thiết bị sử dụng phù hợp với môi trường nhiệt độ và độ ẩm của Việt Nam: (≥ 35 độ C; $\geq 80\%$)		
	Đối với lò đốt rác thải y tế:		
	Công suất đốt: 30 – 50 kg/giờ		
	Thời gian vận hành: 10 giờ/ngày		
	Lò mới 100%		
	Phạm vi ứng dụng: Rác thải y tế		
B	ĐẶC ĐIỂM KỸ THUẬT HỆ THỐNG		
I	Hệ thống lò đốt rác thải y tế Model: LĐYT-50-DI Hãng sản xuất: DCI Xuất xứ: Việt Nam Năm sản xuất: 2024 trở về sau Số lượng: 01 hệ thống		
<i>Chất lượng khí thải sau xử lý</i>		Nồng độ các thông số ô nhiễm	Chất lượng khí thải sau xử lý đáp ứng QCVN 02:2012/BTNMT
		Phương pháp phân tích các thông số ô nhiễm trong khí thải	Theo Quy chuẩn QCVN 02:2012/BTNMT
<i>Tài liệu đi kèm</i>		Cataloge của nhà sản xuất (tiếng Việt)	01 bộ tiếng Việt
		Sổ tay hướng dẫn vận hành, quy trình bảo hành, bảo dưỡng hệ thống thiết bị	01 bộ tiếng Việt
<i>Khối lượng</i>		Toàn bộ hệ thống	~ 5.000 kg

	a. Tiêu chuẩn thiết kế			
Đáp ứng Quy chuẩn QCVN 02:2012/BTNMT	Nồng độ khí thải sau xử lý	Nồng độ khói		
		Bắt đầu đốt	0 ~ 1,5%	
		Đốt cháy thông thường	0 ~ 0,5%	
		Hoàn thành đốt	0 ~ 1,5%	
	Nhiệt độ lò	Buồng đốt sơ cấp	650~800°C	
		Buồng đốt thứ cấp	1.050 ~ 1.150°C	
		Thời gian lưu cháy trong vùng đốt thứ cấp (s)	≥2	
		Lượng oxy dư (đo tại điểm lấy mẫu (%))	6-15	
		Nhiệt độ bên ngoài vỏ lò (°C)	≤60	
		Nhiệt độ khí thải ra ngoài môi trường (tại điểm đo lấy mẫu (°C))	≤180	
b. Cấu hình hệ thống lò đốt rác bao gồm:				
1.Hệ thống thân lò: 01 bộ 2. Đầu đốt sơ cấp, thứ cấp: 02 cái 3. Thiết bị cảm ứng nhiệt trong buồng đốt: 02 cái 4. Thiết bị thu hồi và dẫn bụi khí từ Buồng đốt đến Cyclone: 01 bộ 5. Thiết bị xử lý khí cấp 2 Cyclone: 01 bộ 6. Hệ thống Phun hóa chất lọc khí thải CIP: 01 bộ 7. Hệ thống xử lý nước thải rỉ rác và nước hồi lưu xử lý khí thải hệ thống Lò đốt rác. 8. Thùng chứa dầu và các phụ kiện kèm theo: 01 cái 9. Hệ thống Ống khói lò đốt và chống sét: 01 bộ 10. Tủ điều khiển: 01 cái 11. Hệ thống SCADA: 01 hệ thống 12. Hệ thống phụ trợ khác và tư vấn hạ tầng lắp đặt. 13. Hướng dẫn, đào tạo vận hành, chế độ bảo hành				
C.	THÔNG SỐ KỸ THUẬT CHI TIẾT			
1.	Hệ thống thân lò: Số lượng 01 cái			
1.1	Thân lò			
	Vật liệu vỏ lò			
	Vật liệu bảo ôn bên trong lò	Thép hình U, V, thép tấm		
		Gạch chịu nhiệt dày 110 mm		

		Độ chịu lửa 1600 độ C
		Bông gốm, bông thủy tinh chịu nhiệt
		Bê tông chịu nhiệt, dày 110mm -175mm
	Phiên bên ngoài lò	SUS 304 dày 1.0 mm
	Vật liệu sàn lò	Thép tấm SS400
		Xi măng đúc chịu nhiệt, dày 110mm -175mm.
	Kích thước thân lò	1,25 *1,25 * 2,4 (m)
	Thể tích buồng đốt	~ 1.05 m ³
	Thể tích buồng đốt sơ cấp	~ 0,60 m ³
	Thể tích buồng đốt thứ cấp	~ 0,45 m ³
	Chân đế	Khung thép hình U100
	Kích thước khớp nối buồng đốt sơ cấp - thứ cấp	230 x 200 (mm)
	Cửa nạp rác	Rộng *Cao = 350*350 (mm) Nắp cửa 476x526 (mm) SUS304, dày 3-5 (mm). Bê tông chịu nhiệt, dày 50mm-75mm. Gioăng amiang chịu nhiệt Khóa chốt Ti ren SUS304
	Cửa thải tro	Rộng *Cao = 286x236mm, Nắp 350x270. SUS304, dày 3-5 mm. Bê tông chịu nhiệt, dày 50 mm Khóa chốt Ti ren SUS304
2	Hệ thống đầu đốt Model: MAX8TL Xuất xứ: Ecoflam - Italia	
2.1	Đầu đốt sơ cấp Số lượng: 01 cái	
	Nhiên liệu	Light oil (diesel)

	Lượng dầu đốt tối đa/ tối thiểu	8,9-4 kg/h
	Nguồn điện	230V / 50 (60) Hz
	Công suất đầu đốt tối đa/ tối thiểu	105-47 kW-kcal/h
	Chiều dài nòng	245 mm
	Bơm dầu	suntec
	Động cơ điện vòng/phút	2800 (3400) rpm
	Công suất tiêu thụ (khi hoạt động)	350W
	Mobin đánh lửa	2-Pole Electronic
	Cấp độ bảo vệ	IP40
2.2	Đầu đốt thứ cấp Số lượng: 01 cái	
	Nhiên liệu	Light oil
	Lượng dầu đốt tối đa/ tối thiểu	8,9-4 kg/h
	Nguồn điện	230V / 50 (60) Hz
	Công suất đầu đốt tối đa/tối thiểu	105-47 kW-kcal/h
	Chiều dài nòng	245 mm
	Bơm dầu	suntec
	Động cơ điện vòng/phút	2800 (3400) rpm
	Công suất tiêu thụ (khi hoạt động)	350W
	Mobin đánh lửa	2-Pole Electronic
	Cấp độ bảo vệ	IP40
3	Thiết bị cảm ứng nhiệt trong buồng đốt Số lượng: 02 cái	
	Nhóm	K
	Vật liệu	Thép SUS310S
4	Thiết bị thu hồi và dẫn bụi khí từ Buồng đốt đến Cyclone Số lượng: 01 bộ Xuất xứ: Việt Nam	
	Phiên bên ngoài	SUS304, dày 2,5-5 mm
	Phiên bên trong	Gạch chịu lửa sa mốt, bê tông chịu nhiệt
	Kích thước	400 * 400 * (từ 350-520)mm
5	Thiết bị xử lý khí cấp 2 Cyclone	

	Số lượng: 01 cái Xuất xứ: Việt Nam	
	Vật liệu	SUS304, dày 2,5-5 mm
	Chiều cao	2.400mm
	Lớp bảo ôn	50-70mm
	Đường kính ngoài	800mm, SUS 304 dày 2,5mm
	Đường kính trong	700mm, SUS 304 dày 3,0mm
	Cửa thoát nước thải, và xả tràn D42	01 cái
	Cửa tháo tro, vệ sinh D114	02 cái
	Mặt bích chân đế	01 cái; SUS304, 900x900, dày 5-6 (mm)
	Khớp nối Xyclon - ống khói	SUS304, 900x900, dày 5-6 (mm) D300 SUS 304 dày 3mm
	Đầu phun hóa chất	4 Bếp phun SUS 304
6	Hệ thống Phun hóa chất lọc khí thải CIP bể chứa, điều hòa làm mát Số lượng: 01 bộ Xuất xứ: Việt Nam	
6.1	<i>Bể chứa Hóa chất, nước sữa vôi</i>	Vật liệu: BTCT, thành xây gạch
		Kích thước: Rộng x dài x sâu (1,0 x 4,0 x 1,8 m)
		Thể tích: ~3m ³
		Số lượng: 01 bể
6.2	<i>Thiết bị điều khiển mực nước Bể</i>	Loại: Van phao
		Số lượng: 01 cái
6.3	<i>Bơm hóa chất</i>	Công suất: 0.75kw - 220v/1p/50Hz
		Kiểu: Bơm tăng áp tự động
		Lưu lượng : 2m ³ /h
		Số lượng: 01 cái
6.4	<i>Đường ống cấp hóa chất (bằng ống chịu nhiệt PP-R)</i>	Đầu vào ống cấp hóa chất: Ø 25 mm
		Thân ống hóa chất: Ø 25 mm
		Ống hồi lưu, phân phối điều hòa bể hóa chất: Ø 25 mm
		Đầu ra ống xả hóa chất: Ø 32mm
6.5	<i>Thiết bị đi kèm</i>	Que lấy tro: 01 cái
		Que đảo tro: 01 cái
		Khay đựng tro: 01 cái

7	Hệ thống Xử lý nước thải rỉ rác và Nước hồi lưu xử lý khí thải hệ thống Lò đốt rác.	
	Bơm hóa chất CIP : số lượng 02 cái <i>Bơm ly tâm tự môi</i> <i>Nhà sản xuất: Cospet - Italy</i> <i>Model: JET 75</i> – Lưu lượng: 10-50 lít/phút – Cột áp: 38-19 mH ₂ O – Vật liệu đầu bơm: Gang – Vật liệu cánh bơm: nhựa Noryl – Vật liệu trục bơm: Inox 304 – Làm kín trục: bằng gioăng cơ khí – Cấp độ bảo vệ: IP 44 – Bảo vệ cách điện: Class F – Kết nối ống vào/ra: 34 mm – Công suất: 0,6 kW/1 pha/230V/50Hz	
	Phụ kiện đi kèm: (đồng hồ đo áp suất, bồn chứa hóa chất 500l vật liệu nhựa, đường ống công nghệ,...)	
8	Thùng chứa dầu và các phụ kiện kèm theo Số lượng: 01 cái Xuất xứ: Việt Nam	
8.1	Thùng chứa dầu <i>Số lượng: 01 cái</i>	
	Cấu tạo	Có nắp đậy kín, không gắn liền với thân lò
	Dung tích chứa	96 lít
	Kích thước	1200 * D460 * 550
	Vật liệu	SUS304, dày 1,2 mm
8.2	<i>Phụ kiện</i>	
	Ống	Ống mền lõi thép
	Lọc	Lưới
	Van xả đáy	DN20
	Van khóa	DN20
9	Hệ thống Ống khói lò đốt và chống sét Số lượng: 01 cái Xuất xứ: Việt Nam	
9.1	<i>Ống khói lò đốt</i>	
	Vật liệu	SUS dày 1,2mm
	Đường kính	Ø300 mm

	Tổng chiều cao ống khói tính từ mặt đất đến đỉnh ống khói (m) để đảm bảo tổng chiều cao ống khói tính từ mặt đất theo quy chuẩn 02:2012/BTNMT): 20m	
	Biện pháp gia cố để đảm bảo an toàn ống khói: – Có biện pháp gia cố bằng 03 tầng dây cáp văng inox chịu lực Ø8-10mm kết hợp tăng đơ M12 văng về 3 hướng và nối với trụ bê tông hoặc thép V63 được chôn sâu xuống mặt đất 2m. – Chân đế D450 x1526m SUS dày 2,5mm – Bản mã chân đế 800x800 SUS dày 6mm	
	Điểm lấy mẫu khí thải	
	Đường kính cửa lấy mẫu: D150 có nắp đậy	
	Đường kính cửa xả: D42 có nắp đậy	
	Vị trí điểm lấy mẫu: Từ khoảng cách từ phần ống khói nổi dài: 3,5m (theo quy chuẩn)	
9.2	Hệ thống chống sét	
	Kim thu sét	1 đầu bọc đồng
	Dây dẫn	Thép CT3 - Ø 6
	Cọc tiếp đất V63 x 1,5m	4 cây
10	Tủ điều khiển Số lượng: 01 cái Xuất xứ: Việt Nam	
	- Nguồn điện cấp: 3 pha 380V/50Hz - Hệ thống Aptomat; Hệ thống khởi động từ; Rơ le nhiệt; Rơ le trung gian; Rơ le thời gian; nút ấn, công tắc điều khiển. Xuất xứ: Việt Nam - Bảng điều khiển hiển thị: nhiệt độ, bật tắt quạt, đầu đốt, máy bơm. Thiết bị điều khiển PLC. Giám sát, điều khiển vận hành tự động toàn bộ hoạt động của Hệ thống thông qua giao diện vận hành SCADA (trên PC) bằng giao diện tiếng Việt	
11	Hệ thống scada: 01 hệ thống	
	Hệ thống SCADA kết nối với máy tính với phần mềm xử lý chuyên biệt được phát triển cho hệ thống lò đốt. Hệ thống có khả năng thu nhập dữ liệu hoạt động của các thiết bị trong hệ thống thông qua hệ thống các cảm biến và bộ chuyển đổi dữ liệu đặt tại tủ điện điều khiển và đường truyền có dây hoặc không dây. Hệ thống có chức năng phân tích, giám sát, cảnh báo, điều khiển, kiểm soát quá trình hoạt động của lò đốt. Đảm bảo tối ưu hoạt động của lò, đồng thời lưu trữ các số liệu, thông tin quá trình hoạt động của hệ thống. Dữ liệu có thể được trích xuất phục vụ công tác theo dõi, đánh giá, quản lý, giám sát hệ thống vận hành, hệ thống điện, vật tư tiêu hao,...	
	- Thiết bị hệ thống SCADA gồm có:	
	+ Máy tính và màn hình hiển thị	
	+ Kết nối hệ thống cảm biến nhiệt	

	+ Bộ chuyển đổi tín hiệu
	+ Bộ truyền tín hiệu về máy tính
	+ Bộ ghi/ đọc dữ liệu
	+ Bảng điều khiển PLC
	+ Phần mềm xử lý chuyên biệt
12	Hệ thống hạ tầng lắp đặt
	- Trên cơ sở hạ tầng hiện có của đơn vị sử dụng, nhà cung cấp tự khảo sát, đánh giá, lên phương án khắc phục, cải tạo báo cáo với đơn vị sử dụng bổ sung các hạng mục phụ trợ nhằm đáp ứng nhu cầu hoạt động của thiết bị. Các hạng mục cần cải tạo gồm: + Móng và hệ móng đặt lò đốt, neo ống khói. + Hệ thống cấp nước, đường ống đầu nối nước, ... + Hệ thống hạ nhiệt nước tuần hoàn. + Hệ thống đầu nối từ điện. + Hệ thống sàn thao tác, thang quan trắc khí thải.
D	Đào tạo vận hành, chuyển giao và bảo hành sản phẩm - Đào tạo: + Nhà cung cấp có trách nhiệm đào tạo nhân sự, công nhân do chủ đầu tư chỉ định phục vụ công tác vận hành thiết bị đáp ứng các tiêu chuẩn theo khuyến cáo của nhà sản xuất. + Kế hoạch đào tạo do nhà cung cấp thiết bị ban hành và được chủ đầu tư phê duyệt. - Chuyển giao thiết bị: Nhà cung cấp thực hiện việc cung cấp, lắp đặt, vận hành và lấy mẫu quan trắc môi trường, đánh giá các chỉ số khí thải đạt quy chuẩn QCVN 02:2012/BTNMT trước khi bàn giao, đưa vào sử dụng. - Bảo hành sản phẩm: Thiết bị được bảo hành tại chỗ miễn phí trong thời gian ít nhất 12 tháng kể từ ngày bàn giao, đưa thiết bị vào sử dụng. Đối với cấu kiện chính bảo hành 5 năm, thiết bị tiêu hao bảo hành 12 tháng.

